

Chính sách phát triển
Bài giảng 14
Tài nguyên thiên nhiên: Họa hay Phúc?

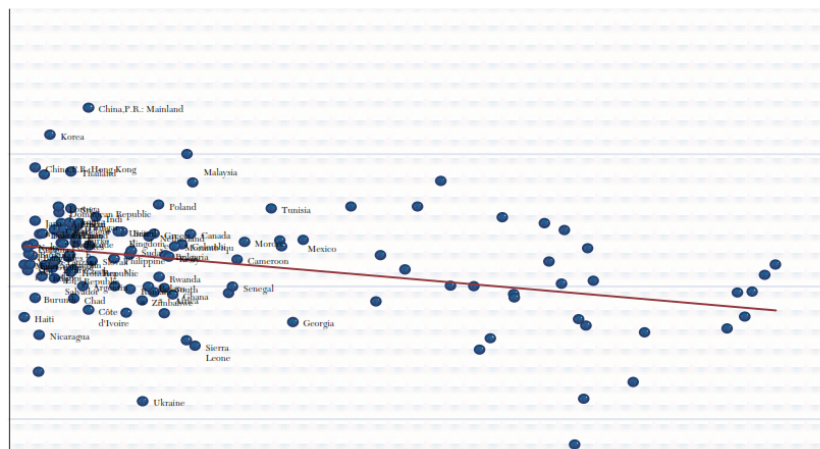


**Lời nguyện tài nguyên có phải
là một giai thoại phát triển
khác?**

Câu chuyện về hai quốc gia xuất khẩu tài nguyên thiên nhiên châu Phi

	Nigeria	Botswana
Dầu/xuất khẩu (2000-2010)	95%	
Kim cương/xuất khẩu (2000-2010)		77%
GDP bình quân đầu người PPP (2010)	2,135	12,463
Tỉ lệ tử vong trẻ dưới 5 tuổi 2010 (mỗi 1.000 trẻ)	165	69
Tỉ lệ nghèo 2008 (\$1,25 một ngày)	64%	31%
Tỉ lệ sản phụ tử vong 2009 (mỗi 10.000 ca sinh)	840	190
Tỉ lệ biết đọc biết viết ở nữ trường thành (2009)	50%	84%

Tăng trưởng kinh tế (y) và tỉ trọng tài nguyên thiên nhiên trong xuất khẩu (x)



Nguồn: Van der Ploeg 2011

Tỉ giá hối đoái thực

$$RER = \frac{P_T}{P_N} \qquad RER = \frac{(E_O P^*)}{P}$$

- RER được thể hiện bằng tỉ lệ hàng ngoại thương với hàng phi ngoại thương, hay
- Bằng hệ số tỉ giá hối đoái danh nghĩa (E_O) nhân cho mức giá quốc tế (P^*) và mức giá nội địa (P).
- Dù theo cách nào thì RER nhỏ hơn có nghĩa là một sự *tăng giá thực* của đồng tiền (ví dụ, cần ít VND để mua một USD hơn, có nghĩa là VND lên giá).

Tỉ giá hối đoái thực: Ví dụ

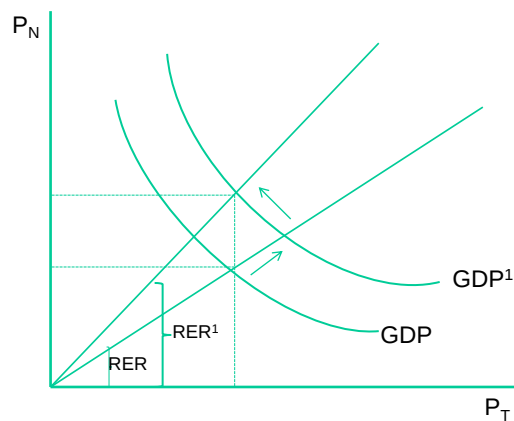
- Bắt đầu với $P=100$, $P^*=100$, và $E_O=1$, thì $RER=1$.
- Lạm phát trong nước là 10%, P trở thành 110;
- Lạm phát quốc tế 2%, P^* thành 102.
- E_O cố định và vẫn bằng 1, do đó,

$$RER = \frac{E_O P^*}{P} = \frac{1(102)}{110} = 0.927$$

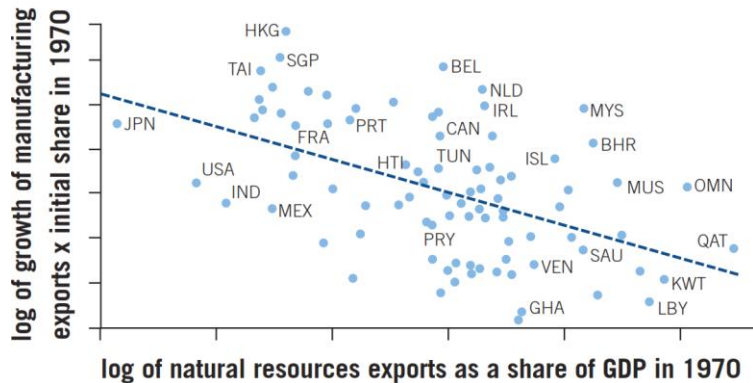
Căn bệnh Hà Lan

- GDP tăng làm tăng cầu hàng ngoại thương và phi ngoại thương, nhưng giá hàng ngoại thương do thị trường quốc tế quyết định.
- Giá hàng phi ngoại thương tăng so với hàng ngoại thương
- Tiền lương tăng khi lao động chuyển dịch sang hàng phi ngoại thương; RER lên giá appreciates
- Hàng công nghiệp xuất khẩu mất tính cạnh tranh; công nghiệp hóa thụt lùi và nhập khẩu tăng.

Giá tương đối và khu vực bùng nổ



Tăng trưởng sản xuất công nghiệp và xuất khẩu tài nguyên thiên nhiên



Source: Sachs and Warner 2001.

Note: $y = 0.74x - 7.49$; $R^2 = 0.26$.

Lane và Tornell 1996

- “Hiệu ứng lòng tham”: Lợi tức tài nguyên đi vào ngân sách quốc gia thông qua thuế khóa
- Giới chức chính trị cạnh tranh tiếp cận nguồn vốn này, dẫn đến phung phí và phi hiệu quả
- Nigeria những năm 1970s: Phần lớn doanh thu dầu lửa nhờ bùng nổ xuất khẩu bị phung phí vào các dự án tồi và tham nhũng.

Stijns 2005

- Sachs và Warner đúng khi cho rằng tồn tại mối tương quan giữa tỉ trọng hàng xuất khẩu sơ cấp trong GDP với tăng trưởng chậm.
- Nhưng “tỉ trọng hàng sơ cấp xuất khẩu trong GDP” không phải là thước đo về sự dồi dào tài nguyên, mà là sự “thất bại trong phát triển”
- Tỉ trọng hàng sơ cấp xuất khẩu cao trong GDP có nghĩa là các nước đã không học được cách sản xuất ra sản phẩm có giá trị gia tăng từ nguyên liệu thô của mình.
- Vấn đề không phải là tài nguyên chúng ta có, mà là chúng ta làm gì được với nó.
- Không tồn tại mối quan hệ giữa tăng trưởng và trữ lượng dầu, than hay khoáng sản. Sự dồi dào tài nguyên không làm tăng trưởng chậm đi.

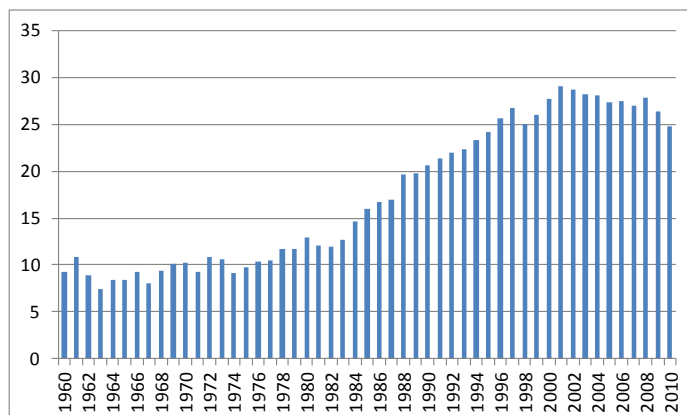
Gavin Wright

- Quá trình công nghiệp hóa của Mỹ không do tài nguyên thiên nhiên sẵn có quyết định mà là nhờ công nghệ khai thác khoáng sản được tạo ra bởi những mối liên kết ngược (backward linkages) và sự đổi mới sáng tạo mạnh mẽ.
- “Điều quan trọng nhất đối với việc phát triển dựa vào tài nguyên không nằm ở đặc tính thừa hưởng tài nguyên mà là bản chất của quá trình học hỏi, qua đó đạt được tiềm năng kinh tế của những nguồn lực này..”

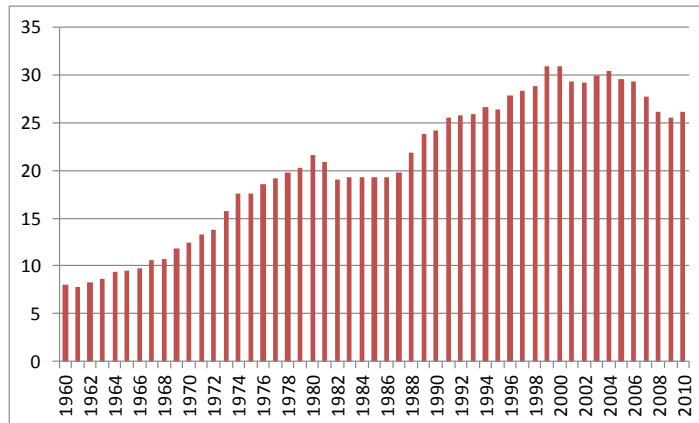
Ngăn chặn căn bệnh Hà Lan

- Quản lý tỉ giá ở các nước theo cơ chế tỉ giá cố định và thả nổi có kiểm soát: phá giá để đưa tỉ giá hối đoái thực trở lại mức cạnh tranh
 - Indonesia thời kỳ bùng nổ dầu lửa: phá giá chiến lược để kích thích sản xuất hàng ngoại thương
 - Hóa giải tác động của các dòng vốn đổ vào
- Chính sách ngân sách ngược chu kỳ: căn bệnh Hà Lan vận hành thông qua sức cầu tăng mạnh đối với hàng hóa phi ngoại thương

Indonesia: Tạo giá trị gia tăng sản xuất công nghiệp theo phần trăm GDP



Malaysia: Tạo giá trị gia tăng sản xuất công nghiệp theo phần trăm GDP



Sự phụ thuộc tài nguyên và thể chế

- Lợi tức tài nguyên không thúc đẩy các chính sách định hướng tăng trưởng và sự phát triển của tầng lớp trung lưu
- Lợi tức tài nguyên giúp các nhà độc tài mua chuộc đối thủ chính trị
- Lợi tức tài nguyên làm tăng lợi ích kinh tế của việc duy trì quyền lực, do đó giới chính trị gia sẽ cản trở thay đổi thể chế.
- Lợi tức tài nguyên khuyến khích giới doanh nhân có năng lực dùng thời gian và tiền bạc của mình để tìm kiếm trục lợi thay vì đầu tư vào các hoạt động có năng suất hơn.

Quỹ tài nguyên không khôi phục

- Trích dự phòng doanh thu từ tài nguyên không thể khôi phục đưa vào quỹ đặc biệt hạn chế sự tiếp cận của các nhà hoạch định chính sách
- Giảm cần nội địa bằng cách hóa giải hiệu quả một phần tác động của dòng vốn vào
- Cắt bỏ mối liên kết chi tiêu của chính phủ với xu hướng giá hàng nguyên liệu.
- Quỹ bình ổn đồng của Chile được thiết lập năm 1986 đã tích lũy hơn 5 tỉ đô-la
 - Được thay thế năm 2006 bằng Quỹ bình ổn Kinh tế và xã hội, nắm giữ thặng dư của chính phủ hơn 1% GDP
 - Do một ủy ban độc lập được ngân hàng trung ương chỉ định quản lý

Quỹ hưu trí của chính phủ Na Uy

- Thiết lập năm 1990 (Quỹ dầu lửa Na Uy) do ngân hàng trung ương điều hành
- Hiện có giá trị \$500 tỉ, hay khoảng \$100.000 cho mỗi công dân Na Uy
- Đầu tư vào trái phiếu và vốn chủ sở hữu ở nước ngoài